

TAND HUYỆN VÕ NHAİ

TỈNH THÁI NGUYÊN

Bản án số: 10/2017/HNGĐ-ST

Ngày 31/7/2017

V/v xin ly hôn.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAİ

Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Mông Quang Chiến**

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lý Ba Duy** và ông **Lê Văn Thọ**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Hương** - Thư ký Tòa án TAND huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Sơn** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2017, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 36/2017/TLST ngày 21 tháng 3 năm 2017 về việc xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2017/QĐXX-ST ngày 09 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Vi Thị H**, Sinh năm 1976.

Trú tại: Xóm ĐĐ, xã LH, Võ Nhai, Thái Nguyên.

Dân tộc: Nùng; *Trình độ văn hóa:* 6/12; *Nghề nghiệp:* Làm ruộng.

(Có mặt)

Bị đơn: Anh **Hứa Văn S**, Sinh ngày 1973.

Trú tại: Xóm ĐĐ, xã LH, Võ Nhai, Thái Nguyên.

Dân tộc: Nùng; *Nghề nghiệp:* Làm ruộng.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và bản tự khai khai nguyên đơn chị Vi Thị H khai rằng: Chị và anh Hứa Văn S kết hôn năm 1998, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LT, Võ Nhai, Thái Nguyên. Trước khi kết hôn được tìm hiểu, tự nguyện không bị ép buộc. Quá trình chung sống chị và anh S có 02 con chung là cháu Hứa Quốc H sinh ngày 31/3/1999 và cháu Hứa Quốc A sinh ngày 13/02/2010. Sau khi kết hôn chị và anh S sống chung cùng bố mẹ đẻ anh S đến nay.

Về nguyên nhân xin ly hôn chị H khai: Sau khi kết hôn vợ chồng sống với nhau hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì xảy ra. Năm 2001 do chơi bời nên anh S nghiện ma túy, từ đó tình cảm vợ chồng rạn nứt chị và gia đình đã khuyên can rất nhiều nhưng anh S không cai được đến nay vẫn nghiện. Do không chịu nổi cuộc sống như vậy chị làm đơn xin ly hôn đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn anh Hứa Văn S. Về con chung cháu Hứa Quốc H sinh ngày 31/3/1999 hiện nay đã đủ 18 tuổi chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, đối với cháu Hứa Quốc A sinh ngày 13/02/2010 tùy nguyện vọng của cháu sống cùng ai người đó sẽ có trách nhiệm nuôi con. Nếu cháu A có nguyện vọng sống cùng chị chị có trách nhiệm nuôi con không yêu cầu anh S đóng góp cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung do sống chung với mẹ chồng nên không có tài sản chung, nợ chung không nợ ai cũng không cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Hứa Văn S: Sau khi nhận được đơn khởi kiện của chị Vi Thị H quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh S trốn tránh không hợp tác, không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án. Ngày 02/6/2017, Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai đã tiến hành xác minh tại UBND xã LH, Công an xã LH và gia đình anh S xác định được các giấy triệu tập của Tòa án đã giao nhận hợp lệ cho anh S, xác định được hiện nay anh S vẫn có hộ khẩu thường trú tại địa phương chưa cắt chuyển khẩu tạm vắng đi đâu. Do vậy HĐXX vẫn xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng: Tòa án thụ lý vụ án và tiến hành các thủ tục tố tụng trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa phù hợp với các quy định của pháp luật, nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Việc giải quyết vụ án: Xét thấy hiện tại chị H và anh S kết hôn năm 1998 có đăng ký kết hôn tại UBND xã LT đây là hôn nhân hợp pháp. Nhận thấy hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được do anh S nghiện ma túy không quan tâm đến vợ con và gia đình nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H. Về con chung cháu có 02 con chung, cháu Hứa Quốc H sinh ngày 31/3/1999 hiện nay đã trưởng thành không xem xét giải quyết và cháu Hứa Quốc A sinh ngày 13/02/2010 có nguyện vọng sống chung cùng chị H, anh S vắng mặt tại phiên tòa xét nguyện vọng của cháu cần giao cháu Hứa Quốc A cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tại phiên tòa chị H không yêu cầu anh S đóng góp cấp dưỡng nuôi con, do vậy tạm hoãn đóng góp cấp dưỡng nuôi con đối với anh S. Về tài sản chung và nợ chung chị H khai do sống chung với mẹ chồng nên

không có tài sản chung, nợ chung không xem xét giải quyết. Đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận định:

Cuộc hôn nhân giữa chị Vi Thị H và anh Hứa Văn S là cuộc hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, hợp pháp. Bởi lẽ trước khi kết hôn hai bên được tìm hiểu, tự nguyện, năm 1998 đăng ký kết hôn tại UBND xã Lâu Thượng, Võ Nai, Thái Nguyên. Sau khi kết hôn vợ chồng chị H sống hạnh phúc không có mâu thuẫn gì. Năm 2001 do chơi bời nên anh S nghiện ma túy không còn quan tâm đến vợ con và gia đình chị H và gia đình đã khuyên can rất nhiều nhưng anh S không cai được đến nay vẫn nghiện. Từ đó tình cảm vợ chồng dần nứt, mâu thuẫn vợ chồng xảy ra trầm trọng làm cho cuộc sống của chị và con cái ảnh hưởng về tâm sinh lý. Tòa xét thấy tình cảm vợ chồng chị Huyền và anh Sỹ bị sút mẻ ngày càng căng thẳng trầm trọng, không ai quan tâm đến ai mọi quan hệ vợ chồng đã chấm dứt, nếu buộc vợ chồng anh chị về sống với nhau sẽ không đảm bảo hạnh phúc lâu dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy Tòa chấp nhận yêu cầu của chị H xin được ly hôn với anh S có như vậy mới giải phóng cho cả hai bên.

Về con chung: Quá trình điều tra giải quyết vụ án, chị H đề nghị đối với cháu Hứa Quốc H đến thời điểm Tòa án giải quyết vụ án đã đủ 18 tuổi do vậy chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, do vậy HĐXX không xem xét giải quyết. Đối với cháu Hứa Quốc A sinh ngày 13/02/2010 cháu A có nguyện vọng ở với chị nên chị có trách nhiệm nuôi, không yêu cầu anh S đóng góp cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy cháu Hứa Quốc A sinh ngày 13/02/2010 hiện nay đang sống cùng chị H nguyện vọng của cháu được sống với chị H. Để đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng và học hành của cháu A cần giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu A, tạm hoãn đóng góp cấp dưỡng nuôi con đối với anh S do chị H không yêu cầu, anh S có quyền đi lại thăm con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết vì không có tài sản chung và nợ chung, do đó HĐXX không xem xét giải quyết về phần tài sản chung và nợ chung.

Về án phí: Buộc chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 28 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1- Về quan hệ vợ chồng: Cho chị Vi Thị H được ly hôn anh Hứa Văn S.

2- Về con chung: Giao cho chị H có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hứa Quốc A sinh ngày 13/02/2010 đến khi cháu A đủ 18 tuổi, tạm hoãn đóng góp cấp dưỡng nuôi con đối với anh S, anh S có quyền đi lại thăm con chung.

3- Về án phí: Buộc chị H phải chịu 300.000^d án phí sơ thẩm ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000^d chị H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên lai số N⁰ 0009166 ngày 21/3/2017.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết tại UBND xã.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKS, THA;
- UBND xã Lâu Thượng;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mông Quang Chiến